

Bản án số: **08/2023/HC-ST**

Ngày: 10/4/2023

V/v “*Khiếu kiện yêu cầu
hủy quyết định hành chính
và yêu cầu bồi thường thiệt hại*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Công Khánh

2. Ông Nguyễn Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 23/2022/TLST - HC ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST - HC ngày 04 tháng 01 năm 2022; Thông báo số 20/TB - TA ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2023/QĐST - HC ngày 16 tháng 02 năm 2023 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 17/2023/QĐST - HC ngày 15 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

*** Người khởi kiện:** Ông **Đặng Văn D** và bà **Lê Thị L**.

Địa chỉ: xx đường NH, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Cùng có mặt.*

*** Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ: Số xx đường TP, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Quang N**, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông **Huỳnh Văn H**, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận S. *Có mặt.*

- Ủy ban nhân dân quận S

Địa chỉ: Số xx đường DG, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Văn H**, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND quận S. *Có mặt.*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông **Phạm Văn T**. Luật sư Chi nhánh Công ty Luật TNHH P tại thành phố Đà Nẵng. Địa chỉ: Số xx TV, quận C, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Sở Giao thông Vận tải TP Đà Nẵng.**

Địa chỉ: Số xx đường TP, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Bà **Nguyễn Lâm Thùy K** – Chuyên viên Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng và phát triển đô thị. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên toà người khởi kiện trình bày:**

Ngày 10/5/2002, ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Hồ Văn T1 bà Nguyễn Thị X (tức bà Nguyễn Thị M) bằng giấy viết tay không có chứng thực của địa phương, diện tích đất là $7m \times 9m = 63m^2$ tại tổ xx, phường PM, quận S, thành phố Đà Nẵng. Tháng 8/2002, vợ chồng ông D bà L xây nhà ở và ở từ năm 2002 đến thời điểm thu hồi đất.

Nay ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đề nghị hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S, thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất, giao đất cho Sở Giao thông Công chính thành phố Đà Nẵng sử dụng để xây dựng đường NL đến đường S-D vì lý do thu hồi sai mục đích. Nhà đất của ông bà ở không thuộc diện giải tỏa, tuy nhiên thành phố Đà Nẵng, quận S ép gia đình phải bàn giao đất cho Sở giao thông vận tải là điều quá vô lý.

Vợ chồng đã nhiều lần khiếu nại nhưng không được giải quyết thỏa đáng. Đến ngày 18/9/2020 Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 3474/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu cho gia đình ông bà là không đúng luật pháp. Lý do đất của gia đình ông bà là đất thổ cư, có nhà ở ổn định, có đóng thuế nhưng thành phố nhằm lẫn sang loại đất nghĩa địa không bồi thường tiền đất là không đúng thực trạng nguồn gốc sử dụng đất của gia đình ông bà.

Vì vậy vợ chồng ông D bà L yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng hủy Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L, trú tại tổ xx, phường PM, quận S và hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S, thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất.

Đề nghị bồi thường thiệt hại cho gia đình ông bà trong thời gian qua. Bao gồm:

- Phần xây dựng, từ việc thu hồi sai dẫn đến nhà ông bà bị phá bỏ hoàn toàn. Nếu giả sử không có việc thu hồi sai trên thì nhà ông bà đến nay vẫn ở, vẫn sinh hoạt, sinh sống tại phường PM. Vì vậy thành phố phải bồi thường hoàn toàn tiền xây dựng kiến trúc cho nhà ông bà theo đơn giá xây dựng của năm 2022. Tiền kiến trúc xây dựng nhà: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

- Do không có nhà ở nên gia đình ông bà phải đi thuê nhà để ở, để sản xuất bột bánh canh. Vì vừa là nhà ở, vừa sản xuất nên giá nhà thuê cao hơn giá nhà ở bình thường. Nên gia đình yêu cầu trả tiền thuê nhà từ khi đập nhà cho đến nay cụ thể như sau:

Từ ngày 11/9/2011 đến ngày 21/5/2022 là 128 tháng x 5.000.000 đồng/tháng (tiền thuê nhà) = 640.000.000 đồng (Sáu trăm bốn mươi triệu đồng).

- Tiền di chuyển máy móc (02 lần) x 20.000.000 đồng = 40.000.000 đồng.

Tiền xây dựng hạ tầng sản xuất (02 lần) x 50.000.000 đồng = 100.000.000 đồng

- Tiền thất thu về sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn:

128 tháng x 30 ngày x 500.000đ/ngày = 1.920.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền yêu cầu bồi thường là 3.700.000.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm triệu đồng).

Tuy nhiên tại phiên tòa, ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L đề nghị rút yêu cầu bồi thường thiệt hại nêu trên.

**** Tại phiên tòa người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng vắng mặt nhưng trong quá trình tố tụng có văn bản trình bày:***

1. Nguồn gốc nhà, đất và việc thu hồi đất

a) Nguồn gốc đất: Hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L nhận chuyển nhượng của vợ, chồng ông Hồ Văn T1, bà Nguyễn Thị X theo Giấy chuyển nhượng đất viết tay lập ngày 10/5/2002 không có chứng thực của địa phương, diện tích chuyển nhượng: 7m x 9m = 63m².

Theo Đơn xin xác nhận của ông D, bà L lập ngày 28/11/2010 được ông Đàm Nguyên K1 - Chủ tịch UBND phường PM xác nhận ngày 01/12/2010 thì nguồn gốc đất là do ông Hồ Văn T1 tự khai phá trồng hoa, đến năm 2002 chuyển nhượng lại cho ông Đặng Văn D làm nhà ở ổn định (chung thửa đất 52, tờ bản đồ số 30).

- Sổ mục kê đất do Sở Địa chính - Nhà đất lập ngày 25/8/1998 (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường) là thửa 52, tờ bản đồ số 30 có diện tích 7.292,6m², loại đất nghĩa địa.

b) Nguồn gốc nhà

Tháng 8 năm 2002, vợ chồng ông D, bà L xây nhà trên đất nhận chuyển nhượng của Hồ Văn T1, bà Nguyễn Thị X (tức Nguyễn Thị M) không có giấy phép nên UBND quận S ban hành Quyết định số 868/QĐ-UB ngày 19/8/2002 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đặng Văn D, mức phạt 430.000 đồng và buộc trả lại nguyên hiện trạng ban đầu. Tuy nhiên, từ năm 2002 đến thời điểm thu hồi đất vẫn đề tồn tại căn nhà của hộ ông D, bà L.

c) Thu hồi đất Hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L là hộ giải toả đi hẳn thuộc dự án Tuyến đường NL đến đến đường S-D, phường PM, quận S, diện tích sử dụng 95,1m², diện tích thu hồi theo Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S 95,1m².

2. Việc bồi thường thiệt hại và bố trí tái định cư

- Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 08/4/2008 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và bố trí đất tái định cư đối với các hộ đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đến đường S-D (trên địa bàn quận S gồm các phường: AT, AD, PM).

- Quyết định số 5066/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Phương án bố trí tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đến đường S-D đoạn qua địa bàn phường PM, quận S (Dự án thành phần: đường nối từ nút giao thông phía Đông cầu mới qua sông Hàn đến đường S-D).

Cụ thể hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L được giải quyết:

- Không bồi thường về đất; Hỗ trợ 100% nhà cửa, vật kiến trúc, đền bù cây cối hoa màu và các chính sách hỗ trợ khác của hộ giải toả đi hẳn với tổng số tiền là: 177.357.518 đồng;

- Hỗ trợ khó khăn và hỗ trợ di chuyển máy móc là: 30.000.000 đồng (khó khăn 15.000.000 đồng, di chuyển máy móc, thiết bị 15.000.000 đồng).

- Bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu dân cư đầu tuyến S-D (ban đầu). Hộ ông D, bà L đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng ngày 23/9/2011.

Trong quá trình giải toả, hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L đã nhiều lần gửi đơn kiến nghị về việc xin chuyển đổi vị trí lô đất được bố trí ban đầu tại Khu dân cư đầu tuyến S-D và đã được UBND thành phố phê duyệt tại các Quyết định điều chỉnh sau:

+ Quyết định số 5027/QĐ-UBND ngày 16/6/2011: Thu hồi 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu dân cư đầu tuyến S-D đã bố trí - Bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư Làng cá;

+ Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 05/02/2013: Thu hồi 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư Làng cá - Bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư ND.

Mặt khác, Hội đồng BTTH&GPMB quận S cũng có các văn bản trả lời đơn kiến nghị của hộ ông D, bà L về việc đề nghị đền bù đất và bố trí đất tái định cư

gần nơi ở cũ, bố trí tái định cư tại vị trí giải toả mặt tiền đường VK là không có cơ sở xem xét, đề xuất (Công văn số 20/HĐGPMB ngày 21/01/2019, Công văn số 172/HĐGPMB ngày 14/6/2019, Công văn số 51/HĐGPMB ngày 04/3/2020 và Công văn số 100/HĐGPMB ngày 14/5/2020)

Tuy nhiên, gia đình ông D, bà L vẫn không thống nhất và tại Biên bản làm việc với Tổ xác minh khiếu nại ông D, bà L vẫn tiếp tục yêu cầu đòi bồi thường về đất, đòi bố trí đất tái định cư tại chỗ mặt tiền đường VK diện hộ chính.

Ngày 09/9/2020, lãnh đạo UBND thành phố tổ chức đối thoại với công dân và kết luận:

- “Thống nhất với Báo cáo số 24/BC-TTTP ngày 18/6/2020 của Thanh tra thành phố về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L, trú tại tổ xx phường PM, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Giao Thanh tra thành phố dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại trình Chủ tịch UBND thành phố ban hành”.

Từ đó kết luận như sau:

1. Đối với diện tích đất 95,1m² thu hồi không được bồi thường

Đất của hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L có nguồn gốc là đất nghĩa địa thuộc thửa 52, tờ bản đồ 30. Vì vậy, việc không bồi thường về đất đối với diện tích 95,1m² là đúng quy định tại Phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đường S-D (trên địa bàn quận S gồm các phường: AT, AD và PM) ban hành kèm theo Quyết định số 2925/QĐ- UBND ngày 08/4/2008 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng), Điều 19 của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Điều 19 của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 71/2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2007 của UBND thành phố Đà Nẵng (*Đất mồ mã, nghĩa địa không được bồi thường, chỉ bồi thường phần xây dựng, kiến trúc, ...*) và đúng quy định tại điểm b, Điều 43 Luật Đất đai năm 2003 về những trường hợp thu hồi đất mà không bồi thường (*Đất rừng phòng hộ; đất rừng đặc dụng; đất xây dựng trụ sở cơ quan, xây dựng công trình sự nghiệp; đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; đất giao thông, thủy lợi; đất xây dựng các công trình văn hóa, y tế, giáo dục và đào tạo, thể dục thể thao và các công trình công cộng khác không nhằm mục đích kinh doanh; đất làm nghĩa trang, nghĩa địa*).

Mặt khác, ông D, bà L xây nhà không phép trên phần đất nghĩa địa này và đã bị UBND quận S xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với bố trí đất tái định cư:

Theo Phương án bố trí tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đường S-D đoạn qua địa bàn phường PM, quận S (Dự án thành phần: đường nối từ nút giao thông phía Đông cầu mới qua sông Hàn đến đường S-D) ban hành kèm theo Quyết định số 5066/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của Chủ tịch UBND thành

phố Đà Nẵng thì việc bố trí tái định cư thực hiện theo nguyên tắc. “Căn cứ vào diện tích thu hồi đất ở của từng hộ, vị trí thửa đất ở để giải quyết bố trí tái định cư cụ thể”.

Căn cứ nguyên tắc trên, diện tích đất thu hồi của ông D, bà L không phải là đất ở (đất nghĩa địa, không được đền bù tiền đất) thì không được bố trí đất tái định cư là đúng quy định.

Tuy nhiên, xét hoàn cảnh khó khăn của gia đình ông D, bà L và để giải quyết nhu cầu thật sự bức xúc về chỗ ở của chủ hộ, Hội đồng BTTH&GPMB quận S đã trình UBND thành phố xem xét bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư ND là thể hiện sự quan tâm của UBND thành phố.

Từ những nhận định và căn cứ trên, ngày 18/9/2020, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 3474/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L là đúng quy định của pháp luật, nay Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng giữ nguyên quan điểm đã giải quyết tại Quyết định nêu trên.

**** Trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện là Ủy ban nhân dân quận S thành phố Đà Nẵng là ông Huỳnh Văn H trình bày:***

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L về việc yêu cầu hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND của UBND quận S ngày 31/3/2008 về việc thu hồi đất, giao đất cho Sở Giao thông Công chính thành phố Đà Nẵng sử dụng để xây dựng đường NL đến đường S-D. UBND quận S xin được trình bày như sau:

Mục đích, thẩm quyền thu hồi đất.

- Mục đích thu hồi đất

Quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật Đất đai 2003 “*Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: 1. Nhà nước sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế*”

Theo đó, đất của gia đình ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L đang sử dụng được thu hồi để thực hiện dự án của thành phố, giao cho Sở Giao thông công chính thành phố Đà Nẵng sử dụng để thực hiện dự án làm đường NL đến đường S-D, tại quận S và quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Thẩm quyền thu hồi đất

Quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đất đai 2003 “*Thẩm quyền thu hồi đất, 2. Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam.*”

Theo đó, UBND quận S có thẩm quyền thu hồi đất của gia đình ông D, bà L.

- Trình tự thu hồi đất

Khoản 1 Điều 39 của Luật Đất đai 2003 quy định: “ Nhà nước thực hiện việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng sau khi quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được công bố hoặc khi dự án đầu tư có nhu cầu sử dụng đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt.”

Để thực hiện dự án làm đường NL đến đường S-D, tại quận S và quận C, thành phố Đà Nẵng, UBND TP. Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 9567/QĐ-UBND ngày 04/12/2007 về việc thu hồi khu đất có diện tích 334.711,0m² tại phường ND, PN, BH quận C và phường AD, AT, PM quận S; giao cho Sở Giao thông công chính thành phố Đà Nẵng thực hiện.

Trên cơ sở đó, ngày 31/3/2008 UBND quận S ban hành Quyết định số 850/QĐ-UBND thu hồi khu đất có diện tích 95.1m² hiện do hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L sử dụng tại thửa 86, tờ bản đồ số 33, phường PM, quận S, TP. Đà Nẵng. Giao toàn bộ diện tích cho Sở Giao thông Công chính TP. Đà Nẵng sử dụng để thực hiện dự án làm đường NL đến đường S-D.

Sau đó, Hội đồng Bồi thường thiệt hại và Giải phóng mặt bằng quận S đã tiến hành: Giao Quyết định thu hồi đất; Kiểm định bồi thường giải toả (Biên bản ngày 11/4/2008); Ban hành Bảng tính giá trị đền bù ngày 24/11/2021; Tiếp nhận mặt bằng hộ Đặng Văn D và bà Lê Thị L, hộ ông D bà L đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng (Biên bản ngày 23/9/2011); Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được niêm yết công khai tại trụ sở; UBND xã PM và gửi Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cụ thể đến gia đình ông D bà L.

Do vậy việc thu hồi đất của UBND quận S đối với diện tích đất của ông Đặng Văn D và Lê Thị L là đúng mục đích, thẩm quyền, trình tự thu hồi theo quy định của pháp luật.

Đối với yêu cầu Huỷ Quyết định số 3474/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ngày 18/9/2020 về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L trú tại tổ xx, phường PM, quận S, TP. Đà Nẵng thì thấy:

Ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L khiếu nại yêu cầu UBND TP Đà Nẵng phải bồi thường tiền đất và bố trí tại chỗ 01 lô đất chính mặt tiền đường VK, phường PM, quận S. Theo đó, Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng Quyết định số 3474/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày 18/9/2020 về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đã không chấp nhận khiếu nại của ông bà với lý do:

- Về nguồn gốc đất, nhà của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L:

Nguồn gốc đất của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L là do ông Hồ Văn T1 khai phá đất nghĩa địa do UBND phường PM quản lý năm 1996. Đến ngày 10/5/2002 vợ chồng ông Hồ Văn T1 và bà Nguyễn Thị X (tức bà Nguyễn Thị M) chuyển nhượng cho vợ chồng ông D bà L bằng giấy viết tay không có chứng thực của địa phương, diện tích chuyển nhượng là 7m x 9m = 63m². Theo Giấy xác nhận ngày 23/11/2008 của ông Đàm Nguyên K1 UBND phường PM xác nhận nguồn

gốc đất ông D bà L đang sử dụng là do ông Hồ Văn T1 tự khai phá đất nghĩa địa thuộc phường quản lý năm 1996 sử dụng đến năm 2002 thì bán lại cho ông D bà L, giấy chuyển nhượng đất viết tay ngày 10/5/2002 chưa qua phường xác nhận.

Sổ mục kê đất do Sở Địa chính – Nhà đất lập ngày 25/8/1998 (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường) là thửa đất 52, tờ bản đồ số 30 có diện tích 7.292,6m², loại đất nghĩa địa. Nguồn gốc nhà:

Tháng 8/2002, vợ chồng ông D bà L xây nhà trên đất chuyển nhượng của ông Hồ Văn T1 bà Nguyễn Thị X không có giấy phép nên UBND quận S ban hành Quyết định số 868/QĐ-UB ngày 19/8/2002 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đặng Văn D, mức phạt 430.000 đồng và buộc trả lại nguyên hiện trạng ban đầu. Tuy nhiên, từ năm 2002 đến thời điểm thu hồi đất vẫn tạm để căn nhà của hộ ông D bà L làm nơi ở.

Việc bồi thường thiệt hại và bố trí tái định cư.

Ngày 08/4/2008 Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 2925/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và bố trí đất tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đường S-D (trên địa bàn quận S gồm các phường: AT, AD, PM).

Ngày 07/7/2010 Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 5066/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bố trí tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đường S-D đoạn qua địa bàn phường PM, quận S (Dự án thành phần: đường nối từ nút giao thông phía Đông cầu mới qua sông Hàn đến đường S-D). Hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L được giải quyết cụ thể như sau: Không bồi thường về đất; Hỗ trợ 100% nhà cửa, vật kiến trúc, đền bù cây cối hoa màu và các chính sách hỗ trợ khác của hộ giải toả đi hẳn với tổng số tiền là: 177.357.518 đồng; Hỗ trợ khó khăn và hỗ trợ di chuyển máy móc là: 30.000.000 đồng (khó khăn 15.000.000 đồng; di chuyển máy móc, thiết bị 15.000.000 đồng); Hỗ trợ bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu dân cư đầu tuyến S-D (ban đầu); Hộ ông D bà L đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng ngày 23/9/2011.

Trong quá trình giải toả, hộ ông D bà L đã nhiều lần gửi đơn kiến nghị về việc xin chuyển đổi vị trí lô đất được bố trí ban đầu tại Khu dân cư đầu tuyến S-D và được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt tại các Quyết định điều chỉnh sau:

+ Quyết định số 5027/QĐ-UBND ngày 16/6/2011: Thu hồi 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu dân cư đầu tuyến S-D đã bố trí- Bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư Làng cá;

+ Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 05/02/2013: Thu hồi 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư Làng cá – Bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư ND.

Mặt khác, Hội đồng Bồi thường thiệt hại và Giải phóng mặt bằng quận S cũng đã có các văn bản trả lời đơn kiến nghị hộ ông D bà L về việc đề nghị đền bù đất và bố trí đất tái định cư gần nơi ở cũ, bố trí tái định cư tại vị trí giải toả mặt tiền đường VK là không có cơ sở xem xét, đề xuất (Công văn số 20/HĐGPMB ngày

21/01/2019, Công văn số 172/HĐGPMB ngày 14/6/2019, Công văn số 51/HĐGPMB ngày 04/3/2020 và Công văn số 100/HĐGPMB ngày 14/5/2020) cụ thể như sau:

- Đối với diện tích đất 95,1m² thu hồi không được bồi thường.

Đất của hộ gia đình ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đang sử dụng có nguồn gốc là đất nghĩa địa thuộc thửa 52, tờ bản đồ 30. Vì vậy việc không bồi thường về đất đối với diện tích 95,1m² thu hồi của ông D bà L là đúng quy định tại phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng và bố trí tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đường S-D (trên địa bàn S gồm các phường: AT, AB, PM) ban hành kèm theo Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 08/4/2008 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng; Điều 19 của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 71/2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2007 của UBND thành phố Đà Nẵng (Đất mồ mã nghĩa địa không được bồi thường, chỉ bồi thường phần xây dựng, kiến trúc,...) và đúng quy định tại điểm b) Điều 43 Luật đất đai 2003 về những trường hợp thu hồi đất mà không bồi thường (Đất rừng phòng hộ; đất rừng đặc dụng; đất xây dựng trụ sở cơ quan, xây dựng công trình sự nghiệp, đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; đất giao thông, thủy lợi; đất xây dựng các công trình văn hoá, ý tế, giáo dục, đào tạo, thể dục thể thao và các công trình công cộng khác không nhằm mục đích kinh doanh; đất làm nghĩa trang, nghĩa địa). Mặt khác, ông D bà L xây nhà không phép trên phần đất nghĩa địa này và đã bị UBND quận S xử phạt vi phạm hành chính.

- Đối với bố trí đất tái định cư.

Theo phương án bố trí tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đường S-D đoạn qua địa bàn phường PM, quận S (Dự án thành phần: đường nối từ nút giao thông phía Đông cầu mới qua sông Hàn đến đường S-D) ban hành kèm theo Quyết định số 5066/QĐ-UBND ngày 07/7/2010 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng thì việc bố trí tái định cư thực hiện theo nguyên tắc: “Căn cứ vào diện tích thu hồi đất ở của từng hộ, vị trí thửa đất ở để giải quyết bố trí tái định cư cụ thể”.

Căn cứ vào nguyên tắc trên, diện tích đất thu hồi của ông D, bà L không phải là đất ở (đất nghĩa địa, không được đền bù tiền đất) thì không được bố trí tái định cư là đúng quy định.

Tuy nhiên, xét hoàn cảnh khó khăn của gia đình ông D bà L và để giải quyết nhu cầu thật sự bức xúc về chỗ ở của chủ hộ, Hội đồng BTTH&GPMB quận S đã trình UBND thành phố xem xét hỗ trợ bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư ND là đã thể hiện sự quan tâm của UBND thành phố.

- Giải quyết khiếu nại.

Ngày 30/3/2020 ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L làm đơn khiếu nại về việc bồi thường và bố trí tái định cư; yêu cầu bồi thường tiền đất và bố trí tại chỗ 01 lô đất chính mặt tiền đường VK, phường PM, quận S. Theo đó, Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng đã giao cho Thanh tra thành phố tiến hành xác minh, làm rõ nội dung đơn

khieu nại. Ngày 18/9/2020 UBND TP. Đà Nẵng đã ra Quyết định số 3474/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L trú tại tổ xx, phường PM, quận S trên cơ sở Báo cáo số 24/BC-TTTP ngày 18/6/2020 và Tờ trình số 536/TTr-TTTP ngày 11/9/2020 của Thanh tra thành phố; Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng quyết định:

+ Không chấp nhận nội dung khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L về bồi thường tái định cư.

+ Giữ nguyên các quyết định phê duyệt giải quyết về bồi thường, hỗ trợ và bố trí đất tái định cư đối với hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L.

Bên cạnh đó, tại Thông báo số 444/TB-Vp ngày 14/9/2020 của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố cũng thống nhất với kết quả xác minh và kiến nghị của Thanh tra thành phố tại Báo cáo số 24/BC-TTTP ngày 18/6/2020.

Ngoài ra, Quyết định số 850/QĐ-UBND của UBND quận S ban hành ngày 31/3/2008, Quyết định số 3474/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành ngày 18/9/2020, thời điểm ông D khởi kiện 02 quyết định này là quá thời hiệu khởi kiện theo quy định pháp luật.

Do vậy, từ những nội dung trên có đủ cơ sở khẳng định việc thu hồi đất và bồi thường thiệt hại, bố trí tái định cư của UBND quận S đối với hộ ông D bà L là đúng theo quy định, Ông D và bà L muốn bồi thường về đất và được bố trí 01 lô đất chính đường VK là không có cơ sở, việc khởi kiện của ông D và bà L là không đúng quy định.

**** Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không có kết quả.***

**** Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:***

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với các đương sự: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, người khởi kiện, người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định tố tụng hành chính.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 LTTHC, đề nghị Hội đồng xét xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L về việc yêu cầu hủy Quyết định số 3474/QĐ - UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L, trú tại tổ xx, phường PM, quận S và hủy Quyết định số 850/QĐ - UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S, thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất.

Đối với yêu cầu buộc bồi thường số tiền 3.700.000.000đ (*Ba tỷ bảy trăm ngàn đồng*), tại phiên tòa hôm nay ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L rút lại yêu cầu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng các chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa. Sau khi nghe lời trình bày của các bên đương sự và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án, việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử cũng như các bên đương sự trong quá trình tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng. Sau khi nghị án thảo luận, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng là ông Lê Quang N vắng mặt căn cứ quy định tại Điều 157 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[1.2] Về đối tượng khởi kiện:

Ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L, trú tại tổ xx, phường PM, quận S; hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S, thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 3.700.000.000đ (*Ba tỷ bảy trăm triệu đồng*). Đây là quyết định hành chính và hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính theo quy định tại Điều 3 Luật tố tụng hành chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 30, 32 Luật tố tụng hành chính nên Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng thụ lý, giải quyết là đúng quy định Luật tố tụng hành chính.

[1.3] Về thẩm quyền, thời hiệu khởi kiện:

Ông D và bà L nhận Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng vào ngày 19/9/2020 nhưng đến ngày 15/12/2021 ông D, bà L gửi đơn khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện. Tuy nhiên ông D, bà L đã cung cấp giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền xác nhận gia đình ông D bị cấm đi khỏi nhà trong thời gian do dịch bệnh như bị F0, bị nằm trong vùng đỏ, bị cấm theo văn bản của UBNDTP Đà Nẵng với thời gian bị cấm là 04 tháng nên được xác định là có lý do chính đáng thuộc trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 4 Điều 116 LTTHC. Vì vậy ngày 15/12/2021 ông D, bà L gửi đơn khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng là vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S, thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại, đây là quyết định hành chính và hành vi hành chính có liên quan đến Quyết

định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nên căn cứ theo Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính và hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao tại Công văn số 64/2019 cần phải xem xét nên không tính thời hiệu.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L, trú tại tổ xx, phường PM, quận S; hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S, thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Còn người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng và Ủy ban nhân dân quận S đã trình bày ý kiến của mình là không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L.

[2.2] *Trước hết Hội đồng xét xử đánh giá tính pháp lý của việc ban hành Quyết định số 850/QĐ-UBND của UBND quận S ngày 31/3/2008 về việc thu hồi đất, giao đất cho Sở Giao thông Công chính thành phố Đà Nẵng sử dụng để xây dựng đường NL đến đường S-D:*

Về thẩm quyền thu hồi đất: Tại khoản 2 Điều 44 Luật Đất đai năm 2003 quy định:

... “2. Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc đối tượng được mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam”...

Như vậy Ủy ban nhân dân quận S có thẩm quyền thu hồi đất của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L.

Về mục đích thu hồi đất:

Ngày 04/12/2007 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định 9567/QĐ-UBND về việc thu hồi khu đất có diện tích 334.711m² tại phường ND, PN, BH quận C và phường AD, AT, PM quận S giao cho Sở Giao Thông công chính thực hiện dự án làm đường NL đến đường S-D. Trên cơ sở đó ngày 31/3/2008 UBND quận S ban hành Quyết định số 850/QĐ-UBND về việc thu hồi khu đất có diện tích 95.1m² tại thửa đất số 86, tờ bản đồ số 33, phường PM, quận S hiện do hộ ông D bà L đang sử dụng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Luật Đất đai 2003: *... “Nhà nước thu hồi đất trong các trường hợp sau đây: 1. Nhà nước sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế”...*

Vì vậy UBND quận S thu hồi đất của ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L là đúng thẩm quyền, đúng mục đích nên không có căn cứ để hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND của UBND quận S ngày 31/3/2008 về việc thu hồi đất của hộ ông Đặng Văn D.

[2.3] *Xét yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đối với yêu cầu hủy Quyết định số 3474/QĐ-UBND của UBND thành phố Đà Nẵng ngày*

18/9/2020 về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L trú tại tổ xx, phường PM, quận S, TP. Đà Nẵng, thì thấy:

Ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L khiếu nại yêu cầu UBND TP Đà Nẵng phải bồi thường tiền đất và bố trí tại chỗ 01 lô đất chính mặt tiền đường VK, phường PM, quận S. Theo đó, Chủ tịch UBND TP. Đà Nẵng ban hành Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đã không chấp nhận khiếu nại của ông bà với lý do:

- Về nguồn gốc đất và nhà của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L:

Nguồn gốc đất của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L là do ông Hồ Văn T1 khai phá đất nghĩa địa do UBND phường PM quản lý năm 1996. Đến ngày 10/5/2002 vợ chồng ông Hồ Văn T1 bà Nguyễn Thị X (tức bà Nguyễn Thị M) chuyển nhượng cho vợ chồng ông D bà L bằng giấy viết tay không có chứng thực của địa phương, diện tích chuyển nhượng là $7m \times 9m = 63m^2$. Theo Giấy xác nhận ngày 23/11/2008 của ông Đàm Nguyên K1 UBND phường PM xác nhận nguồn gốc đất ông D bà L đang sử dụng là do ông Hồ Văn T1 tự khai phá đất nghĩa địa thuộc phường quản lý năm 1996 sử dụng đến năm 2002 thì bán lại cho ông D bà L, giấy chuyển nhượng đất viết tay ngày 10/5/2002 chưa qua phường xác nhận.

Tại Sổ mục kê đất do Sở Địa chính – Nhà đất lập ngày 25/8/1998 (nay là Sổ Tài nguyên và Môi trường) là thửa đất 52, tờ bản đồ số 30 có diện tích $7.292,6m^2$, loại đất nghĩa địa.

Về nguồn gốc nhà: Tháng 8/2002, vợ chồng ông D và bà L xây nhà trên đất chuyển nhượng của ông Hồ Văn T1 bà Nguyễn Thị X không có giấy phép nên UBND quận S ban hành Quyết định số 868/QĐ-UB ngày 19/8/2002 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đặng Văn D, mức phạt 430.000 đồng và buộc trả lại nguyên hiện trạng ban đầu. Tuy nhiên, từ năm 2002 đến thời điểm thu hồi đất vẫn tạm để căn nhà của hộ ông D bà L làm nơi ở.

Việc bồi thường thiệt hại và bố trí tái định cư: Ngày 07/7/2010 Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 5066/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bố trí tái định cư đối với các hộ giải toả dự án đường NL đến đường S-D đoạn qua địa bàn phường PM, quận S. Hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L được giải quyết cụ thể như sau: Không bồi thường về đất; Hỗ trợ 100% nhà cửa, vật kiến trúc, đền bù cây cối hoa màu và các chính sách hỗ trợ khác của hộ giải toả đi hẳn với tổng số tiền là: 177.357.518 đồng; Hỗ trợ khó khăn và hỗ trợ di chuyển máy móc là: 30.000.000 đồng (khó khăn 15.000.000 đồng; di chuyển máy móc, thiết bị 15.000.000 đồng); Hỗ trợ bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu dân cư đầu tuyến S-D (ban đầu); Hộ ông D bà L đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng ngày 23/9/2011.

Trong quá trình giải toả, hộ ông D bà L đã nhiều lần gửi đơn kiến nghị về việc xin chuyển đổi vị trí lô đất được bố trí ban đầu nên đã được UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh sau:

Quyết định số 5027/QĐ-UBND ngày 16/6/2011: Thu hồi 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu dân cư đầu tuyến S-D đã bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định

cư Làng cá; Quyết định số 1175/QĐ-UBND ngày 05/02/2013: Thu hồi 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư Làng cá – Bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư ND; Đối với diện tích đất 95,1m² thu hồi không được bồi thường.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 43 Luật Đất đai 2003:

...” b) Đất rừng phòng hộ; đất rừng đặc dụng; đất xây dựng trụ sở cơ quan, xây dựng công trình sự nghiệp; đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; đất giao thông, thủy lợi; đất xây dựng các công trình văn hoá, y tế, giáo dục và đào tạo, thể dục thể thao và các công trình công cộng khác không nhằm mục đích kinh doanh; đất làm nghĩa trang, nghĩa địa;”...

Căn cứ vào quy định trên thì đất của hộ gia đình ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đang sử dụng có nguồn gốc là đất nghĩa địa thuộc thửa 52, tờ bản đồ 30, phường PM. Vì vậy trường hợp của ông bà không được bố trí đất tái định cư là đúng quy định.

Tuy nhiên, xét hoàn cảnh khó khăn của gia đình ông D bà L nên UBND thành phố xem xét hỗ trợ bố trí 01 lô đất phụ đường 5,5m Khu tái định cư ND là đã đảm bảo quyền lợi cho hộ ông D bà L. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D về yêu cầu huỷ Quyết định số 3474/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ngày 18/9/2020 về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L.

[2.4] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đối với yêu cầu bồi thường với tổng cộng tiền bồi thường: 3.700.000.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm triệu đồng) thì thấy:

Tại phiên tòa hôm nay ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L rút yêu cầu bồi thường thiệt hại. Xét thấy việc rút yêu cầu bồi thường thiệt hại này của ông D và bà L là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xử chấp nhận và không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định rằng: Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 về việc giải quyết khiếu nại của hộ ông Đặng Văn D, bà Lê Thị L và Ủy ban nhân dân quận S ban hành Quyết định số 850/QĐ-UBND của UBND quận S ngày 31/3/2008 về việc thu hồi đất của hộ ông Đặng Văn D là đúng với quy định của pháp luật, không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L.

Xét những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở nên chấp nhận.

[3] Án phí hành chính sơ thẩm người khởi kiện phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 30, Điều 32, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 196, Điều 206, Điều 213, Điều 305 và Điều 307 của Luật tổ tụng Hành chính.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện bồi thường thiệt hại số tiền 3.700.000.000 đồng (*Ba tỷ bảy trăm triệu đồng*) của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L.

2. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L về việc yêu cầu hủy Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 18/9/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của hộ ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L, trú tại tổ xx, phường PM, quận S và hủy Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 31/3/2008 của UBND quận S, thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất.

3. Án phí hành chính sơ thẩm ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L chịu là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) ông bà đã nộp tại biên lai thu số 0004984 ngày 28/6/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Đặng Văn D và bà Lê Thị L đã nộp đủ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Cục THADS thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký và đóng dấu*)

Nguyễn Văn Dạm